

Số: 10/NQ - BTV

Lai Châu, ngày 15 tháng 2 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh (khóa XII)
về “Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của
công đoàn cơ sở ít đoàn viên”

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn tỉnh Lai Châu, nhiệm kỳ 2018-2023, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp công đoàn thường xuyên củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của CĐCS. Hiện nay, LĐLĐ tỉnh quản lý trực tiếp có 779 CĐCS, trong đó có 133 CĐCS có dưới 10 đoàn viên (91 CĐCS khu vực hành chính, sự nghiệp; 42 CĐCS doanh nghiệp), có 33 CĐCS ghép từ 02 cơ quan, đơn vị trở lên (có 04 CĐCS dưới 10 đoàn viên). Hoạt động của các CĐCS có sự đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động; phát huy vai trò đại diện chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ tại cơ sở.

Tuy nhiên, hiệu quả hoạt động của một số CĐCS ít đoàn viên còn nhiều hạn chế. Ban Chấp hành CĐCS chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trước đoàn viên, người lao động; chưa tập trung đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động CĐCS; năng lực thương lượng, đối thoại của cán bộ CĐCS còn hạn chế; công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ở nhiều doanh nghiệp chưa thường xuyên; công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS khu vực ngoài Nhà nước gặp nhiều khó khăn; tỷ lệ CNLĐ gia nhập Công đoàn còn thấp; việc đánh giá, xếp loại chất lượng CĐCS một số nơi chưa phản ánh đúng kết quả hoạt động.

Nguyên nhân của những hạn chế trên là do một số một cấp uỷ, chính quyền chưa nhận thức đầy đủ vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn, chưa thực sự quan tâm đến tổ chức và hoạt động công đoàn. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Công đoàn năng lực còn hạn chế; một số cán bộ công đoàn chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Một bộ phận CNVCLĐ chưa tích cực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề; ý thức tổ chức, kỷ luật lao động, nhận thức, hiểu biết về chính sách pháp luật còn hạn chế. Số đoàn viên, người lao động ít nên khó khăn trong tổ chức hoạt động. Một số chủ doanh nghiệp chưa quan tâm đến việc thành lập Công đoàn cơ sở và tạo điều kiện cho công đoàn tổ chức các hoạt động.

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các CĐCS ít đoàn viên đáp ứng thực hiện hiện nhiệm vụ trong tình hình mới, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh ban hành Nghị quyết về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của CĐCS ít đoàn viên” như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

Củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của CĐCS có ít đoàn viên phải gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển sản xuất, kinh doanh, tăng năng suất lao động tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hàng năm, trên 98% CCVCLĐ được phổ biến, học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của Công đoàn các cấp.

- Phần đầu 75% trở lên các đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức công đoàn tổ chức đối thoại, thương lượng và ký kết được thoả ước lao động tập thể; 100% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn có từ 10 lao động trở lên tổ chức hội nghị người lao động và các hình thức dân chủ khác theo quy định của pháp luật.

- Phần đầu trên 65% CĐCS có dưới 10 đoàn viên tổ chức sinh hoạt ghép từ 2 CĐCS trở lên.

- Phần đầu 80% trở lên đoàn viên, CNVCLĐ được tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động khác do công đoàn tổ chức hoặc phối hợp tổ chức. 100% đoàn viên được thăm hỏi, tặng quà khi có hoàn cảnh khó khăn.

- Tuyên truyền, vận động 80% trở lên đoàn viên ở doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ tay nghề, kỹ năng nghề.

- Hàng năm, trên 85% CĐCS đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. 100% cán bộ CĐCS được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác công đoàn do Công đoàn cấp trên tổ chức.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, sự phối hợp của các cấp chính quyền và các ngành chức năng trong việc lãnh đạo, tạo điều kiện cho CĐCS trong doanh nghiệp ngoài Nhà nước được thành lập và hoạt động có hiệu quả. Đẩy mạnh công tác phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật, kiến nghị xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là các chế độ về tiền lương, tiền công, BHXH, BHYT, BHTN, Bảo hộ

lao động, điều kiện làm việc, an toàn, vệ sinh lao động, việc trích nộp kinh phí công đoàn ... trong các doanh nghiệp

2. Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam, trọng tâm là Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII) Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, kế hoạch của Ban chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, LĐLĐ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”; Kết luận số 79-KL/TW ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”; Chỉ thị số 52-CT/TW, ngày 09/01/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất”; Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới, Kết luận số 03/KL-BCH, ngày 18/01/2022 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 07c/NQ-BCH ngày 25/02/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Chất lượng bữa ăn ca của người lao động”; Kết luận số 04/KL-BCH, ngày 20/01/2022 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 9b/NQ-BCH ngày 23/8/2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong tình hình mới”; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn tỉnh...

3. Đẩy mạnh các hoạt động chăm lo cho đoàn viên, trọng tâm là duy trì và phát triển các mô hình có hiệu quả như: Chương trình “Phúc lợi đoàn viên”; Chương trình “Tết Sum vầy”, hoạt động “Tháng Công nhân”, “Tháng hành động An toàn vệ sinh lao động”; Chương trình “Mái ấm Công đoàn... Phối hợp tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, tạo không khí vui tươi, phấn khởi cho công nhân lao động. Thường xuyên, chủ động phối hợp với người sử dụng lao động chăm lo lợi ích, bảo đảm quyền của người lao động; kịp thời giám sát, giải quyết và kiến nghị giải quyết những vấn đề bức xúc của CNVCLĐ.

4. Tích cực tham gia ý kiến xây dựng, sửa đổi, bổ sung các Luật, và hoàn thiện các chế độ, chính sách liên quan đến đoàn viên, người lao động. Tăng cường phối hợp với cơ quan Nhà nước kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật và Công đoàn, kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý nghiêm các vi phạm liên

quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên, người lao động. Tăng cường hiệu quả hoạt động của tổ tư vấn pháp luật Công đoàn các cấp nhằm nâng cao chất lượng công tác tư vấn pháp luật cho đoàn viên, người lao động để thực hiện tốt hơn chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào thi đua “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo” phù hợp với từng khu vực, từng đối tượng, trọng tâm là “Năng suất cao hơn, chất lượng tốt hơn” trong khu vực sản xuất kinh doanh; Tham mưu tốt, phục vụ giỏi, trong khối hành chính, đơn vị sự nghiệp; phong trào “dạy tốt, học tốt” trong các đơn vị trường học.... góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hiệu quả công tác góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

6. Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở có trí tuệ, bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, uy tín, có năng lực đối thoại, dẫn dắt, truyền cảm hứng, tập hợp, đoàn kết CNVCLĐ. Người đứng đầu tổ chức công đoàn phải có uy tín cao, am hiểu sâu sắc và có kinh nghiệm thực tiễn về công tác vận động quần chúng, nhất là vận động người lao động và chủ doanh nghiệp.

7. Tăng cường nguồn lực, tạo điều kiện cho Công đoàn trong doanh nghiệp hoạt động. Tập trung tuyên truyền cho chủ doanh nghiệp thực hiện nghiêm việc trích nộp kinh phí công đoàn theo quy định của Luật Công đoàn 2012, Nghị định 191-NĐ/CP của Chính phủ và Chỉ thị 07/2013/CT-UBND của UBND tỉnh.

8. Tăng cường sự kết nối với đoàn viên để lắng nghe, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của từng đoàn viên. Nghiên cứu Ban hành quy chế xây dựng hệ thống kết nối, cung cấp, trao đổi thông tin giữa cán bộ công đoàn cấp trên với Công đoàn cấp dưới và giữa Chủ tịch CĐCS với các tổ công đoàn, đoàn viên, CNVCLĐ thông qua mạng xã hội (*Facebook, lập nhóm Zalo...*). Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại chất lượng CĐCS đảm bảo chặt chẽ đúng quy định.

9. Tiếp tục thực hiện mô hình ghép các CĐCS ít đoàn viên: Chỉ đạo LĐLĐ các huyện, Thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức căn cứ điều kiện thực tế tại địa phương, đơn vị để nghiên cứu sáp nhập các CĐCS có ít đoàn viên (dưới 10 đoàn viên) bao gồm các cơ quan, đơn vị có những đặc điểm chung như: các cơ quan thuộc Huyện ủy, Thành ủy; các cơ quan thuộc khối đoàn thể; các cơ quan khối kinh tế, nông nghiệp, tư pháp, văn hóa - xã hội... để thành lập CĐCS có trên 10 đoàn viên tạo điều kiện thuận lợi cho việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức các hoạt động của tổ chức Công đoàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Ban Liên đoàn Lao động tỉnh

- Ban Tổ chức - Kiểm tra: Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết; định kỳ tham mưu việc sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết.

- Các Ban LĐLĐ tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp đôn đốc, chỉ đạo việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Căn cứ nội dung của Nghị quyết xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện ở cấp mình; định kỳ sơ, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh.

- Tập trung Hướng dẫn CĐCS đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; nâng cao vai trò, trách nhiệm của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong việc đại diện cho người lao động ở những nơi chưa có tổ chức Công đoàn.

3. Công đoàn cơ sở

- Tăng cường các biện pháp tuyên truyền vận động người lao động chưa là đoàn viên tự nguyện tham gia tổ chức Công đoàn, nâng cao tỷ lệ đoàn viên trên tổng số công nhân lao động ở doanh nghiệp.

- Chủ động, tích cực đổi mới cơ cấu tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động của CĐCS trong tình hình mới. Kịp thời nắm bắt tâm tư nguyện vọng của đoàn viên, người lao động; mở rộng hình thức tập hợp người lao động từng bước hoàn thiện mô hình tổ chức hoạt động đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ban Dân vận TƯ;
- Văn phòng, các Ban, LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ huyện, Thành phố, CĐN, CĐVC;
- Các Ủy viên BTV LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: Ban TC-KT, VT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Trinh